

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

SO SÁNH CÁC QUY ĐỊNH VỀ HÌNH PHẠT  
CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ  
PHÁP LUẬT HÌNH SỰ CỘNG HÒA PHÁP

Ngành: Luật hình sự và Tố tụng hình sự

Mã số: 938.01.04

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, 2018

**Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học xã hội**

**Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. VÕ KHÁNH VINH**

Phản biện 1: PGS.TS. Trần Đình Nhã

Phản biện 2: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chí

Phản biện 3: PGS.TS. Hoàng Thị Minh Sơn

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại: Học viện khoa học xã hội

*Vào hồi.....giờ....., ngày.....tháng.....năm.....*

***Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:***

Thư viện Học viện khoa học xã hội

Thư viện Quốc gia Việt Nam

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Hình phạt là chế định quan trọng của pháp luật hình sự. Sự hình thành và phát triển của hệ thống hình phạt ở mỗi quốc gia gắn liền với lịch sử của mỗi quốc gia đó. Ngày nay, hội nhập quốc tế mang lại nhiều lợi ích cho các quốc gia trong phát triển kinh tế đồng thời cũng khiến tình hình tội phạm xuyên quốc gia phức tạp hơn.

Để có thể hợp tác hiệu quả, các quốc gia phải có sự am hiểu về pháp luật hình sự của nhau trong đó có chế định hình phạt. Việc Việt Nam nghiên cứu và học tập kinh nghiệm lập pháp và thực tiễn của Cộng hoà Pháp cũng xuất phát từ mối quan hệ đặc biệt giữa hai quốc gia. Việt Nam đã từng là thuộc địa của cộng hoà Pháp, cho nên những tư tưởng và học thuyết pháp luật Châu Âu lục địa vẫn còn ảnh hưởng sâu đậm đến pháp luật Việt Nam. Bên cạnh đó, việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp góp phần hoàn thiện các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam.

Vì lẽ đó, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài: ***“So sánh các quy định về hình phạt của pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp”*** để làm đề tài luận án tiến sĩ luật học.

### 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

#### 2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án đặt ra mục đích nghiên cứu sau đây: rút ra được những bài học kinh nghiệm trong lập pháp và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hình phạt của cộng hoà Pháp để từ đó đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về hình phạt của Việt Nam.

#### 2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

*Thứ nhất*, giải quyết những vấn đề lý luận về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp; *Thứ hai*, làm sáng tỏ những điểm tương đồng và khác biệt giữa các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp. Bên cạnh đó, luận án sẽ nỗ lực đưa ra một số

nguyên nhân của sự tương đồng và khác biệt trong quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp; *Thứ ba*, chỉ ra những bài học kinh nghiệm quý báu trong lập pháp và áp dụng pháp luật về hình phạt của cộng hoà Pháp, từ đó đưa ra những kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định về hình phạt của Việt Nam.

### **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp. Luận án cũng chỉ tập trung nghiên cứu các quy định chung về hình phạt, chẳng hạn như tập trung so sánh các quy định về mục đích của hình phạt, hệ thống hình phạt, một số hình phạt cơ bản và quyết định hình phạt. Để làm cơ sở khoa học cho việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp, luận án sẽ làm sáng tỏ những vấn đề lý luận cơ bản về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp

Phạm vi của luận án chỉ giới hạn trong những vấn đề được nhìn nhận từ góc độ khoa học luật hình sự. Về thời gian nghiên cứu, luận án tập trung nghiên cứu so sánh các quy định thực định về hình phạt của Việt Nam và cộng hoà Pháp trong giai đoạn từ năm 2000 cho đến nay.

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### ***4.1. Phương pháp luận***

Luận án dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đồng thời vận dụng các quan điểm của Đảng về xây dựng pháp luật và cải cách tư pháp trong nhà nước pháp quyền... để nghiên cứu về hình phạt của pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

Đặc biệt, Luận án còn dựa trên phương pháp luận nghiên cứu Luật so sánh đã được các nhà khoa học trong và ngoài nước phát triển.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp so sánh luật học, phương pháp lịch sử, phương pháp xã hội học pháp luật và phương pháp kinh tế luật.

Ngoài ra, luận án còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu truyền thống của luật học, đó là phương pháp nghiên cứu phân tích pháp lý, tổng hợp và phương pháp thống kê, so sánh số liệu.

#### **5. Đóng góp mới về khoa học của luận án**

*Thứ nhất*, luận án là công trình nghiên cứu đầy đủ và toàn diện những vấn đề lý luận về so sánh các quy định của hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp; *Thứ hai*, luận án chỉ ra được những điểm tương đồng và khác biệt trong các quy định về mục đích của hình phạt, hệ thống hình phạt, mối quan hệ giữa các hình phạt, quyết định hình phạt; *Thứ ba*, đưa ra những kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam.

#### **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

Các kết quả nghiên cứu của luận án sẽ cung cấp một hệ thống tri thức, hiểu biết phong phú và toàn diện hơn về quy định hình phạt của pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp; xây dựng khung lý thuyết cơ bản ban đầu về luật hình sự so sánh đặc biệt là các vấn đề về so sánh chế định hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp; cung cấp những luận cứ khoa học cho việc nghiên cứu và hoàn thiện chính sách hình phạt của Việt Nam; gợi mở một số hướng nghiên cứu mới về so sánh các quy định của pháp luật hình sự Việt Nam với các quốc gia khác.

Các kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được sử dụng trong các hoạt động lập pháp, nghiên cứu và giảng dạy, đào tạo pháp luật nói chung và pháp luật hình sự nói riêng.

#### **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình công bố của tác giả, Danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 04 chương, 14 mục và các tiểu mục.

# CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

## 1.1. Tình hình nghiên cứu ở ngoài nước

Các tài liệu nghiên cứu ngoài nước về chủ đề của luận án được phân chia theo các nhóm chủ đề sau: *Thứ nhất*, nhóm các tài liệu nghiên cứu về lý luận về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp; *Thứ hai*, nhóm các tài liệu nghiên cứu những tương đồng và khác biệt của các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp; *Thứ ba*, nhóm các tài liệu nghiên cứu về kết quả so sánh và những vấn đề đặt ra đối với chính sách hình phạt trong luật hình sự Việt Nam

## 1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước

Các tài liệu nghiên cứu trong nước về chủ đề của luận án được phân chia theo các nhóm chủ đề sau: *Thứ nhất*, nhóm các tài liệu nghiên cứu về lý luận của việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp; *Thứ hai*, nhóm các tài liệu nghiên cứu những tương đồng và khác biệt của các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp; *Thứ ba*, nhóm các tài liệu nghiên cứu về chính sách hình phạt trong luật hình sự Việt Nam

## 1.3. Đánh giá tình hình nghiên cứu

### 1.3.1. Những kết quả đạt được

Các công trình khoa học đã đạt được những kết quả sau đây: *Thứ nhất*, những lý luận về Luật so sánh với tư cách là một khoa học đã được các nhà khoa học trong và ngoài nước phát triển với đầy đủ nội dung về đối tượng nghiên cứu, vị trí, vai trò, phương pháp; *Thứ hai*, các công trình khoa học đã công bố đã bước đầu chỉ ra một số vai trò và phương pháp của Luật hình sự so sánh; *Thứ ba*, các công trình khoa học đã công bố đã cung cấp một bức tranh đầy đủ và toàn diện về lịch sử hình thành và phát triển chế định hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp; *Thứ tư*, mặc dù chưa có công trình nào nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng đến so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và

CH Pháp nhưng đã có một số công trình khoa học do các tác giả nước ngoài thực hiện chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến chính sách hình phạt cụ thể của một số quốc gia trên thế giới; *Thứ năm*, một số công trình nghiên cứu đã có những kết quả nghiên cứu so sánh về một số nội dung quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

### **1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu và phát triển bởi luận án**

*Thứ nhất*, luận án sẽ làm rõ và sâu sắc thêm những vấn đề về lý luận về so sánh các quy định về hình phạt trong luật hình sự Việt Nam và Cộng hòa Pháp bao gồm: phạm vi so sánh, đối tượng so sánh, mục đích so sánh và phương pháp so sánh; *Thứ hai*, luận án sẽ làm sáng tỏ các yếu tố ảnh hưởng đến so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp; *Thứ ba*, luận án sẽ nghiên cứu một cách toàn diện và đầy đủ các vấn đề về mục đích của hình phạt, hệ thống hình phạt, một số hình phạt cụ thể và quyết định hình phạt dưới góc độ so sánh trên cơ sở có cập nhật những điểm mới của BLHS năm 2015; *Thứ tư*, luận án tiếp tục làm rõ những điểm tiến bộ của các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp nhằm đưa ra những kiến nghị hoàn thiện các quy định về hình phạt trong BLHS năm 2015 của Việt Nam.

## **1.4. Các giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu**

### **1.4.1. Cơ sở lý thuyết**

Luận án được xây dựng dựa trên các cơ sở lý thuyết sau: *Một là*, những vấn đề lý luận về luật so sánh; *Hai là*, luận án cũng được nghiên cứu dựa trên cơ sở những lý thuyết hiện đại về hình phạt; *Ba là*, luận án cũng dựa trên những cơ sở lý thuyết về kinh tế luật, xã hội học pháp luật và những lý thuyết của khoa học luật hình sự.

### **1.4.2. Giả thiết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu**

Câu hỏi nghiên cứu thứ nhất của luận án là *Những vấn đề lý luận của việc so sánh các quy định về HP trong PLHS của Việt Nam và Cộng hòa Pháp là gì?* Giả thuyết nghiên cứu luận án đưa ra đó là: Những vấn đề lý luận về so sánh các quy định về HP trong PLHS của Việt Nam và CH Pháp được phát triển trên cơ sở lý thuyết chung về Luật so sánh và Luật hình sự so

sánh. Bên cạnh đó, luận án còn tiếp tục đặt ra những câu hỏi nghiên cứu sau đây: Có những yếu tố nào ảnh hưởng đến chính sách hình phạt của Việt Nam và Cộng hoà Pháp? Mục đích hình phạt theo pháp luật Việt Nam và Cộng hoà Pháp có những điểm tương đồng và khác biệt nào? Hệ thống hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp có những điểm tương đồng và khác biệt gì? Các quy định về quyết định hình phạt có điểm tương đồng và khác biệt gì? Pháp luật thực định về hình phạt của Cộng hoà Pháp có những ưu điểm mà Việt Nam cần học tập?

## **CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ SO SÁNH QUY ĐỊNH VỀ HÌNH PHẠT TRONG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ PHÁP LUẬT HÌNH SỰ CỘNG HÒA PHÁP**

### **2.1. Lý luận về so sánh quy định của pháp luật hình sự về hình phạt**

#### **2.1.1. *Khái niệm và bản chất của so sánh quy định của pháp luật hình sự về hình phạt***

Trên cơ sở những lý luận về luật hình sự so sánh, có thể thấy so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp là một hoạt động so sánh một chế định cụ thể trong pháp luật hình sự, đó là các quy phạm pháp luật trong chế định hình phạt. Đối tượng của việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp chính là các quy định pháp luật thực định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

Từ những phân tích có thể đưa ra khái niệm như sau:

*So sánh các quy định về HP của PLHS Việt Nam và CH Pháp là việc vận dụng phương pháp luận và phương pháp của LSS để tìm ra sự tương đồng và khác biệt giữa các quy định về HP trong PLHS của Việt Nam và các quy định về HP trong PLHS của CH Pháp, đồng thời chỉ ra nguyên nhân của những sự tương đồng và khác biệt đó, nhằm hiểu, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về HP của Việt Nam.*

#### **2.1.2. *Phạm vi, đối tượng, nội dung so sánh quy định của pháp luật hình sự về hình phạt***

Đối tượng so sánh là các quy định pháp luật thực định về HP đang có hiệu lực thi hành ở Việt Nam và CH Pháp. Các quy định của pháp luật về HP đề cập đến nhiều nội dung liên quan đến HP. Tuy nhiên, luận án này giới hạn phạm vi nghiên cứu trong các đối tượng sau đây: (1) Nguồn luật chứa đựng các quy định về hình phạt; (2) Mục đích hình phạt; (3) Hệ thống hình phạt; (4) Một số hình phạt cơ bản như hình phạt tiền, hình phạt tù,...; (5) Quyết định hình phạt. Thực tiễn áp dụng các quy định về hình phạt không phải là đối tượng nghiên cứu nhưng được đề cập để minh họa cho những nội dung của pháp luật thực định.

Nội dung của việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp là để tìm ra sự tương đồng và khác biệt điển hình.

### ***2.1.3. Mục đích, ý nghĩa của việc so sánh quy định về hình phạt***

Mục đích xuyên suốt của việc so sánh các quy định về hình phạt của pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hòa Pháp là hiểu, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về hình phạt của Việt Nam trên cơ sở những kinh nghiệm quý báu trong lập pháp và áp dụng pháp luật của Cộng hoà Pháp liên quan đến hình phạt.

Việc so sánh các quy định về HP trong PLHS Việt Nam và PLHS CH Pháp cũng có những ý nghĩa nhất định đối với (1) nghiên cứu và đào tạo luật học; (2) hội nhập quốc tế; (3) lập pháp; và (4) hoạt động áp dụng pháp luật.

### ***2.1.4. Phương pháp so sánh quy định của pháp luật hình sự về hình phạt***

Để tiến hành so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp, cần sử dụng các phương pháp của Luật so sánh có xét đến đặc thù của chế định hình phạt trong pháp luật hình sự.

Để thành công trong so sánh, nhà so sánh cần phải tuân theo nguyên tắc và các phương pháp sau: *Một là*, phải so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp trong mối quan hệ tổng thể với toàn bộ hệ thống pháp luật; *Hai là*, so sánh các quy định về hình

phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hòa Pháp trong cả trạng thái tĩnh và trạng thái động; *Ba là*, cần phải so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hòa Pháp trong mối quan hệ với hoàn cảnh xã hội của mỗi quốc gia; *Bốn là*, cần phải có được nguồn thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật.

## **2.2. Các yếu tố ảnh hưởng và đặc điểm của so sánh quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hòa Pháp**

### **2.2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến so sánh quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hòa Pháp**

#### **2.2.1.1. Yếu tố truyền thống pháp luật**

Hệ thống pháp luật của Cộng hòa Pháp là một trong những đại diện tiêu biểu của dòng họ pháp luật Châu Âu lục địa. Ngày nay, trường phái kinh điển mới hiện đại và trường phái bảo vệ xã hội mới ảnh hưởng đến pháp luật hình sự của Cộng hòa Pháp. Điều này được thể hiện ở chỗ, Pháp vẫn duy trì hình phạt nghiêm khắc (tù chung thân đối với trọng tội cấp độ 1) nhưng vẫn quy định một loạt các hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù để thay thế cho hình phạt tù.

Ngày nay, các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam được xây dựng và phát triển từ truyền thống văn hoá phương Đông, kế thừa tinh hoa của pháp luật phương Tây và chịu ảnh hưởng sâu sắc của pháp luật hình sự xã hội chủ nghĩa.

#### **2.2.1.2. Yếu tố kinh tế - xã hội**

Quá trình đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, năng lực quản lý của Nhà nước, sự thay đổi của lối sống của người dân trong xã hội và các yếu tố kinh tế - xã hội khác và hội nhập quốc tế có ảnh hưởng lớn đến chính sách hình phạt của Nhà nước ta.

Kể từ thời điểm mở đầu của đệ ngũ Cộng hòa, nền kinh tế và chính trị của Cộng hòa Pháp ổn định và phát triển. Vì vậy, chính sách hình phạt của Cộng hòa Pháp không có nhiều thay đổi đáng kể. Như vậy, với nền kinh tế phát triển, hạ tầng kỹ thuật hiện đại, năng lực kiểm soát xã hội tốt, chính sách hình phạt của Pháp ngày càng có xu hướng mềm hoá với những hình

phạt không phải tù được áp dụng phổ biến, như hình phạt tiền, phạt tiền theo ngày, khóa thực hành tư cách công dân và lao động công ích.

#### *2.2.1.3. Yếu tố về văn hóa*

Văn hoá có ảnh hưởng nhất định đến các quy định về hình phạt. Sự khoan dung, nhân đạo không chỉ xuất phát từ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta mà còn xuất phát từ truyền thống “đánh kẻ chạy đi không đánh kẻ chạy lại”, “kính trên nhường dưới”... Vì vậy, pháp luật hình sự của Việt Nam thể hiện tính nhân đạo sâu sắc. Truyền thống sống ổn định và gắn bó với cộng đồng làng xã góp phần nâng cao hiệu quả của hình phạt tù.

Pháp luật Cộng hoà Pháp lại bị ảnh hưởng bởi nhà thờ, tôn giáo. Tiếp đó, văn hoá truyền thống của Pháp chịu ảnh hưởng nhiều của các tư tưởng triết học tiên bộ thời kỳ khai sáng. Vì vậy, sự phát triển của hệ thống hình phạt của Pháp gắn liền với sự phát triển của các học thuyết. Người Pháp coi trọng tự do cá nhân. Đồng thời người Pháp được tôi rèn ý thức kỷ luật từ thời đại công nghiệp 1.0 cho đến nay. Vì vậy, người Pháp rất coi trọng kỷ luật, làm việc luôn theo kế hoạch mà không chấp nhận sự tùy tiện. Người Pháp cũng có tinh thần trách nhiệm cao, không trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Chính vì vậy, các HP không phải tù ngày càng được sử dụng để thay thế HP tù.

#### *2.2.1.4. Yếu tố ý thức pháp luật*

Ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận không nhỏ người Việt Nam còn rất kém. Đây là một trong những yếu tố gây ra tình trạng phạm tội và vi phạm pháp luật ở Việt Nam. Ý thức pháp luật kém đòi hỏi Nhà nước cần phải có chính sách hình phạt sao cho cải tạo, giáo dục những người phạm tội trở thành những người công dân có ích, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật.

Trong khi đó, là một trong những nền kinh tế phát triển hàng đầu trên thế giới, đời sống vật chất và tinh thần của người dân đầy đủ, nên ở Pháp, ý thức pháp luật rất cao. Với ý thức pháp luật cao như vậy, hệ thống hình phạt của Pháp ngày càng có nhiều thay đổi theo hướng các hình phạt không phải tù đang dần thay thế hình phạt tù.

## **2.2.2. Các đặc điểm so sánh quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Pháp**

Việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp có những đặc điểm sau: *Thứ nhất*, đối tượng so sánh là các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp, cụ thể là các quy định về mục đích của hình phạt, hệ thống hình phạt, hình phạt cụ thể và quyết định hình phạt. Để đạt được nhiệm vụ so sánh, nhà nghiên cứu cần phải vận dụng các phương pháp của luật so sánh có tính đến đặc thù của hình phạt; *Thứ hai*, việc so sánh có sự thuận lợi nhất định vì pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp có mối liên hệ chặt chẽ với nhau; *Thứ ba*, bên cạnh những thuận lợi thì vẫn có những khó khăn nhất định trong so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp như sự khó khăn về ngôn ngữ, sự áp đặt về văn hoá trong nghiên cứu hay xu hướng áp đặt những thuật ngữ pháp lý và những kết quả mong đợi theo pháp luật của nước mình lên hệ thống pháp luật được so sánh.

## **CHƯƠNG 3: NHỮNG TƯƠNG ĐỒNG VÀ KHÁC BIỆT TRONG CÁC QUY ĐỊNH VỀ HÌNH PHẠT CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ CỘNG HOÀ PHÁP**

### **3.1. Nguồn luật quy định hình phạt**

#### **3.1.1. Những tương đồng về nguồn luật quy định hình phạt**

Cả Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều khẳng định rõ tội phạm và hình phạt phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.

Nói tóm lại, cả Việt Nam và Pháp đều bảo đảm nguyên tắc pháp chế trong việc xây dựng nguồn chứa đựng các quy định về hình phạt.

#### **3.1.2. Những khác biệt về nguồn luật quy định hình phạt**

Tuy nhiên, về nguồn luật quy định về hình phạt, giữa Việt Nam và Cộng hoà Pháp có một số điểm khác biệt cơ bản. Trong khi, ở Pháp, nguồn quy định về hình phạt đối với trọng tội và khinh tội bao gồm cả các đạo luật

chuyên ngành bên cạnh Bộ luật hình sự. Việc mở rộng nguồn luật giúp cho các nhà làm luật dễ dàng ban hành, sửa đổi, bổ sung những quy phạm pháp luật hình sự mới phù hợp với thực tiễn.

Ở Việt Nam, kể từ thời điểm Bộ luật hình sự năm 1985 có hiệu lực cho đến nay, Bộ luật hình sự là nguồn duy nhất quy định về hình phạt.

### **3.2. Quy định khái niệm và mục đích của hình phạt**

#### ***3.2.1. Những tương đồng trong quy định về khái niệm và mục đích của hình phạt***

Về cơ bản, cả Việt Nam và Pháp đều khẳng định bản chất của HP là biện pháp cưỡng chế của Nhà nước được biểu hiện ở nội dung trừng trị của hình phạt.

Về mục đích của hình phạt, hình phạt có mục đích phòng ngừa riêng. Mục đích phòng ngừa riêng là ngăn ngừa người bị án phạm tội mới. Các học giả Pháp cũng cho rằng lợi ích về *phòng ngừa riêng (prévention spéciale)*, có nghĩa là, để tránh tái phạm. Mặt khác, hình phạt còn có mục đích phòng ngừa chung, có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa người khác phạm tội.

#### ***3.2.2. Những khác biệt trong quy định về khái niệm và mục đích của hình phạt***

Ngoài các đặc tính chung ở trên, khái niệm hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Pháp có những khác biệt nhất định. Các học giả Pháp còn đề cập đến một đặc tính nữa của hình phạt đó là tính kỷ thị. Bất kỳ hình phạt nào cũng mang bản chất là đáng xấu hổ; tính chất kỷ thị của hình phạt thậm chí còn tỷ lệ thuận với tính chất trừng phạt.

Về mục đích của hình phạt, điểm khác biệt là mục đích của hình phạt được khẳng định rõ ràng tại Điều 31 BLHS của Việt Nam với tiêu đề “Mục đích của hình phạt”, trong khi đó, BLHS của Cộng hoà Pháp không có điều luật quy định rõ ràng về mục đích của hình phạt tuy nhiên tại Điều 130-1 BLHS của Cộng hoà Pháp khi đề cập đến nguyên tắc cá thể hoá hình phạt đã gián tiếp khẳng định mục đích đảm bảo sự bảo vệ xã hội, khôi phục cân bằng xã hội, trong khi có tính đến lợi ích của nạn nhân.

### **3.3. Quy định về hệ thống hình phạt**

#### **3.3.1. Những tương đồng về hệ thống hình phạt**

Pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp đều chia hình phạt thành hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Các hình phạt chính trong pháp luật hình sự Việt Nam bao gồm : (1) cảnh cáo; (2) phạt tiền; (3) cải tạo không giam giữ; (4) trục xuất ; (5) tù có thời hạn ; (6) tù chung thân ; (7) tử hình. Các hình phạt chính trong pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp bao gồm : (1) tù chung thân ; (2) tù có thời hạn ; (3) phạt tiền; (4) phạt tiền theo ngày; (5) các hình phạt thay thế.

Theo khoản 2 Điều 32 BLHS năm 2015 các HP bổ sung đối với cá nhân phạm tội bao gồm: a) Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; b) Cấm cư trú; c) Quản chế; d) Tước một số quyền công dân; đ) Tịch thu tài sản; e) Phạt tiền, khi không áp dụng là HP chính; g) Trục xuất, khi không áp dụng là HP chính; Theo quy định tại Điều 131-10 BLHS 1992 của Cộng hoà Pháp thì tòa án có thể áp dụng một hoặc một số hình phạt bổ sung sau đối với cá nhân phạm trọng tội hoặc khinh tội: Cấm, tước bỏ hoặc thu hồi một quyền, bắt buộc chữa bệnh hoặc bắt buộc thực hiện một hành vi, cấm thực hiện hành vi hoặc tịch thu một tài sản, tịch thu một con vật, đóng cửa một cơ sở, hoặc niêm yết các quyết định đã tuyên hoặc đăng các quyết định này trên báo viết hay bất kỳ phương tiện thông tin liên lạc cho công chúng biết bằng phương tiện điện tử.

#### **3.3.2. Những khác biệt về hệ thống hình phạt**

##### **3.3.2.1. Khác biệt trong cách thức thiết kế các quy định về hình phạt chính trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp**

Các nhà làm luật Pháp phân chia tội phạm thành trọng tội, khinh tội và tội vi cảnh. Trong khi đó, Việt Nam lại phân loại tội phạm thành tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và tội phạm ít nghiêm trọng. Cách phân chia này sẽ dẫn đến sự khác biệt về cách thức thiết kế các quy định về hình phạt chính trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

##### **3.3.2.2. Hệ thống hình phạt của Cộng hoà Pháp không tồn tại hình phạt tử**

*hình trong khi đó hệ thống hình phạt của Việt Nam vẫn tồn tại hình phạt tù hình*

Trong khi đó, Pháp đã bãi bỏ HP tù hình từ năm 1981. Sự tồn tại HP tù hình ở Việt Nam và sự không tồn tại HP tù hình ở Pháp không phản ánh sự văn minh của hai xã hội. Điều này chỉ phản ánh quan điểm đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm của hai quốc gia.

### *3.3.2.3. Sự khác biệt trong nguyên tắc áp dụng hình phạt chính*

Pháp luật hình sự Việt Nam áp dụng nguyên tắc, đối với mỗi hành vi phạm tội, người phạm tội hoặc pháp nhân thương mại phạm tội chỉ phải chịu một hình phạt chính (Điều 32.3 và 33.3 BLHS năm 2015). Ngược lại, Khoản 2 điều 132-17 BLHS của Cộng hoà Pháp lại quy định thẩm phán có quyền áp dụng một hoặc nhiều hình phạt chính cho một hành vi phạm tội đối với một người phạm tội.

### *3.3.2.4. Hệ thống hình phạt của Cộng hoà Pháp có tồn tại hình phạt thay thế, trong khi đó hệ thống hình phạt của Việt Nam không tồn tại hình phạt thay thế*

Theo pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp, các hình phạt thay thế là các hình phạt có tính chất tự nguyện bao gồm thực tập tư cách công dân và lao động công ích. Ngoài ra, còn có các hình phạt có tính cưỡng chế thay thế hình phạt tù hoặc có thể được sử dụng để thay thế hình phạt tiền, được quy định tại Điều 131-6 BLHS năm 1992 của Cộng hoà Pháp như: (1) đình chỉ bằng lái xe; (2) cấm điều khiển một số phương tiện nhất định trong thời hạn 05 năm; (3) hủy bằng lái xe cùng với việc cấm xin cấp bằng mới trong thời hạn 05 năm... Ngoài ra, trong pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp còn tồn tại hình phạt bồi thường và được thừa nhận với tư cách là hình phạt thay thế hoặc có thể áp dụng đồng thời với hình phạt tù hoặc hình phạt tiền.

## **3.4. Quy định về các loại hình phạt**

### **3.4.1. Những tương đồng và khác biệt về hình phạt tù**

#### **3.4.1.1. Hình phạt tù chung thân**

BLHS Pháp không định nghĩa cụ thể thế nào là tù chung thân, tuy nhiên hình phạt tù chung thân được chia thành 02 loại mặc dù nội dung của

chúng không có gì khác biệt: tù chung thân áp dụng đối với tội phạm thông thường (*Réclusion criminelle à perpétuité*) và tù chung thân đối với trọng tội chính trị (*Détention criminelle à perpétuité*). Về cơ bản các quy định về tù chung thân trong pháp luật Việt Nam và pháp luật của Cộng hoà Pháp có nhiều điểm chung, đó là HP tù chung thân được áp dụng trong trường hợp người phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc trọng tội cấp độ 1. Cả Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều áp dụng cơ chế giảm thời gian chấp hành hình phạt tù chung thân. Sự khác biệt chủ yếu nằm ở các quy định về thời gian chấp tởi thiểu và điều kiện để được giảm hoặc tha tù trước thời hạn.

#### *3.4.1.2. Hình phạt tù có thời hạn*

Theo pháp luật Việt Nam, tù có thời hạn đối với người phạm một tội có mức tởi thiểu là 03 tháng và mức tởi đa là 20 năm. (Khoản 1 Điều 38 BLHS năm 2015). Trong khi đó, các nhà làm luật Pháp lại không quy định khung hình phạt mà chỉ giới hạn mức tởi đa, chỉ trong một số trường hợp đặc biệt Bộ luật hình sự Pháp có đề cập đến HP tởi thiểu, ví dụ Điều 131-1 Bộ luật hình sự của Pháp quy định mức phạt tù tởi thiểu đối với trọng tội là 10 năm.

Pháp luật Việt Nam và pháp luật CH Pháp đều thừa nhận giảm hoặc tha tù trước thời hạn.

#### **3.4.2. Những tương đồng và khác biệt về hình phạt không phải tù**

##### *3.4.2.1. Khái quát chung về hình phạt không phải tù*

Hình phạt không phải tù bao gồm hình phạt không phải tù áp dụng đối với cá nhân phạm tội bao gồm các hình phạt không tởc quyền tự do của người phạm tội và không phải là hình phạt tử hình và nhục hình và các hình phạt áp dụng đối với pháp nhân phạm tội. Các hình phạt không phải tù áp dụng đối với cá nhân có vai trò sau: (1) nếu có khả năng thay thế hình phạt tù sẽ giảm chi phí; (2) tạo điều kiện để người bị kết vừa vẫn phải gánh chịu những biện pháp tởng trị tởng thích của Nhà nước vừa vẫn có cơ hội tham gia cải tạo, lao động, sản xuất để tạo ra của cải; (3) giúp làm giảm áp lực quá tải của các nhà tù, bảo đảm quyền con người, tạo ra những hình phạt phù hợp với mức độ phạm tội của người bị kết án.

### *3.4.2.2. Hệ thống các hình phạt không phải tù trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp*

Theo BLHS năm 1992 của Pháp thì các hình phạt không phải hình phạt tù bao gồm: (1) phạt tiền; (2) phạt tiền theo ngày; (3) thực tập tư cách công dân; (4) lao động công ích; (5) tước hoặc hạn chế một số quyền; và (6) các hình phạt bổ sung. Theo pháp luật Việt Nam thì các hình phạt không phải hình phạt tù bao gồm: (1) cảnh cáo; (2) phạt tiền; (3) cải tạo không giam giữ; (4) trục xuất; (5) cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; (6) cấm cư trú; (7) tước một số quyền công dân; và (8) tịch thu tài sản.

Trong hệ thống các hình phạt không phải tù thì ở Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều có hình phạt hạn chế quyền tự do, hình phạt tước hoặc hạn chế quyền nhất định. Trong pháp luật hình sự của Việt Nam có tồn tại hình phạt cảnh cáo. Trong khi đó, hình phạt cảnh cáo không tồn tại trong pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp. Pháp luật hình sự của Việt Nam không thừa nhận hình phạt mang tính tự nguyện. Tuy nhiên, pháp luật của Cộng hoà Pháp có hai hình phạt mang tính tự nguyện, nghĩa là hình phạt này chỉ được áp dụng khi người bị kết án không phản đối, đó là hình phạt thực tập tư cách công dân và lao động công ích.

### *3.4.2.3. Hình phạt tiền*

Pháp luật của Việt Nam thừa nhận phạt tiền có thể tồn tại với tư cách là hình phạt chính hoặc hình phạt bổ sung. BLHS Pháp năm 1992 không quy định mức tối thiểu hay tối đa của hình phạt tiền. Ngược lại, trong BLHS năm 2015 của Việt Nam có quy định mức phạt tiền tối thiểu là 1.000.000 đồng. Trong các điều luật về tội phạm cụ thể, các nhà làm luật Việt Nam đưa ra khung phạt tiền. Trong khi đó, trong các điều luật cụ thể về tội phạm, các nhà làm luật Pháp không đưa ra khung phạt tiền mà quy định mức phạt tiền cụ thể (tối đa).

Bên cạnh hình phạt tiền, thì pháp luật Cộng hoà Pháp còn có hình phạt tiền theo ngày (Le jour-amende). Điều 131-25 BLHS của Pháp quy định việc thanh toán thiếu toàn bộ hoặc một phần kéo theo việc bắt giam người bị

kết án trong một thời hạn tương ứng với tổng số ngày chưa thanh toán tiền phạt. Việc thực hiện việc giam giữ này sẽ chấm dứt những khoản nợ của người bị kết án. Hình phạt tiền theo ngày không được tổng hợp hình với hình phạt tiền. (Điều 131-9 BLHS năm 1992 của CH Pháp).

#### 3.4.2.4. Hình phạt hạn chế quyền tự do

Mặc dù đều tồn tại trong hệ thống hình phạt của hai quốc gia nhưng tên gọi và nội dung của các hình phạt này khác nhau theo pháp luật hình sự của mỗi nước. Điều 131-36-1 của BLHS năm 1992 của CH Pháp đề cập đến giám sát tư pháp xã hội (*le suivi socio-judiciaire*) với tư cách là một hình phạt hạn chế quyền tự do. Hình phạt giám sát tư pháp xã hội có thể được tòa án tuyên với tư cách là hình phạt chính trong trường hợp khinh tội hoặc là hình phạt bổ sung đi kèm với một hình phạt tước quyền tự do.

Pháp luật hình sự của Việt Nam cũng đề cập đến hai hình phạt có bản chất ngăn ngừa tái phạm đó là cấm cư trú và quản chế. Nhưng hai hình phạt này là hai hình phạt bổ sung. Hơn nữa, tòa án Việt Nam chỉ được áp dụng nếu như trong điều luật quy định về tội phạm cụ thể có quy định về hình phạt này.

#### 3.4.2.5. Những tương đồng và khác biệt về hình phạt bổ sung

Theo khoản 2 Điều 32 BLHS năm 2015 các hình phạt bổ sung đối với cá nhân phạm tội bao gồm: a) Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; b) Cấm cư trú; c) Quản chế; d) Tước một số quyền công dân; đ) Tịch thu tài sản; e) Phạt tiền, khi không áp dụng là HP chính; g) Trục xuất, khi không áp dụng là HP chính.

Theo quy định tại Điều 131-10 BLHS 1992 của CH Pháp thì tòa án có thể áp dụng một hoặc một số hình phạt bổ sung sau đối với cá nhân phạm trọng tội hoặc khinh tội: Cấm, tước bỏ hoặc thu hồi một quyền, bắt buộc chữa bệnh hoặc bắt buộc thực hiện một hành vi, cấm thực hiện hành vi hoặc tịch thu một tài sản, tịch thu một con vật, đóng cửa một cơ sở, hoặc niêm yết các quyết định đã tuyên hoặc đăng các quyết định này trên báo viết hay bất kỳ phương tiện thông tin liên lạc cho công chúng biết bằng phương tiện điện tử. Đối với khinh tội, nếu khinh tội này phải chịu một hoặc nhiều hình phạt

bổ sung, Tòa án có thể quyết định một hay nhiều hình phạt bổ sung với tư cách là hình phạt chính. Trong trường hợp này, hình phạt tù và/hoặc hình phạt tiền theo quy định là hình phạt chính đối với tội đó sẽ không được tuyên đồng thời với các hình phạt này. Đối với trọng tội, các hình phạt bổ sung này không được thay thế hình phạt chính là hình phạt tù và/hoặc hình phạt tiền.

### **3.5. Quy định về hình phạt đối với các chủ thể đặc biệt**

#### ***3.5.1. Những tương đồng và khác biệt trong quy định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội***

Cả pháp luật hình sự của Việt Nam và của Cộng hoà Pháp đều thể hiện tính nhân đạo đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp xác định trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên trên cơ sở khả năng nhận thức của người chưa thành niên. Điều 122-8 của BLHS CH Pháp quy định rằng chỉ: "Những người chưa thành niên có khả năng nhận thức mới phải chịu trách nhiệm hình sự về trọng tội, khinh tội, tội vi cảnh mà họ đã bị kết tội theo các điều kiện được quy định bởi một đạo luật cụ thể xác định các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ, giám sát và giáo dục (biện pháp giáo dục - *mesures éducatives*) áp dụng đối với người chưa thành niên. Đạo luật này cũng xác định các biện pháp xử phạt giáo dục (*sanctions éducatives*) có thể được áp dụng cho người chưa thành niên trong độ tuổi từ 10 tuổi đến 18 tuổi cũng như các hình phạt (*peines*) có thể áp dụng cho người chưa thành niên từ 13 tuổi đến 18 tuổi có tính đến việc giảm trừ trách nhiệm hình sự cho họ vì lý do độ tuổi chưa thành niên".

Cả pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều đề cao các biện pháp giáo dục đối với người chưa thành niên phạm tội hơn là áp dụng hình phạt đối với họ. Về hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội, cả pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều theo xu hướng không áp dụng hình phạt tù chung thân đối với người chưa thành niên phạm tội. Về các hình phạt khác thì cả pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp đều theo xu hướng áp dụng mức hình phạt cho người chưa thành niên phạm tội thấp hơn mức áp dụng cho người thành niên phạm tội tương ứng. Tuy nhiên, theo pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp, việc giảm trừ

trách nhiệm hình sự vì lý do độ tuổi chưa thành niên sẽ là bắt buộc nếu người phạm tội là trẻ chưa thành niên từ 13 tuổi đến 16 tuổi. Mặt khác, nếu người phạm tội trên 16 (và dưới 18 tuổi), theo quy định tại Điều 20-2, khoản 2 của Pháp lệnh năm 1945, các thẩm phán có thể quyết định rằng không có lý do để giảm trừ trách nhiệm hình sự vì lý do độ tuổi chưa thành niên nếu tính đến hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và điều kiện của người chưa thành niên đó.

### ***3.5.2. Những tương đồng và khác biệt trong quy định hình phạt đối với pháp nhân phạm tội.***

Ở Việt Nam, BLHS năm 2015 đã chính thức thừa nhận pháp nhân thương mại là chủ thể chịu trách nhiệm trong một số tội mà BLHS quy định. Các hình phạt áp dụng đối với pháp nhân chủ yếu là các hình phạt đánh vào tài sản của pháp nhân và các hình phạt liên quan đến hoạt động của pháp nhân. Pháp luật Cộng hoà Pháp không có sự phân biệt giữa hình phạt chính và hình phạt bổ sung áp dụng đối với pháp nhân trong trường hợp trọng tội hoặc khinh tội. Hình phạt đối với pháp nhân bao gồm hình phạt tiền, nhóm hình phạt được quy định tại Điều 131-39 BLHS năm 2011 và hình phạt bồi thường áp dụng đối với trọng tội và khinh tội. Đối với tội vi cảnh, hình phạt đối với pháp nhân bao gồm hình phạt tiền, hình phạt thay thế phạt tiền (trước hoặc hạn chế quyền) và hình phạt bổ sung. Pháp luật Việt Nam chia hình phạt đối với pháp nhân bao gồm hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Hình phạt chính gồm phạt tiền, đình chỉ hoạt động có thời hạn và đình chỉ hoạt động vĩnh viễn. Hình phạt bổ sung bao gồm: Cấm kinh doanh; cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định; cấm huy động vốn; phạt tiền khi không áp dụng là hình phạt chính.

Ở từng tội phạm mà pháp nhân thương mại là chủ thể, nhà làm luật Việt Nam đưa ra khung hình phạt tiền. Trong khi đó, Cộng hoà Pháp quy định hình phạt tiền áp dụng đối với pháp nhân (trọng tội và khinh tội) là gấp 05 lần hình phạt tiền áp dụng đối với cá nhân với tội tương ứng. (Điều 131-38 BLHS năm 1992 của Cộng hoà Pháp). Trong trường hợp không có hình phạt tiền áp dụng cho cá nhân đối với một tội phạm cụ thể thì hình phạt tiền

đối với pháp nhân (trọng tội và khinh tội) là 1.000.000 euro. Hình phạt tiền áp dụng đối pháp nhân trong trường hợp phạm tội vi cảnh bằng 05 lần hình phạt tiền áp dụng đối với cá nhân với tội tương ứng.

### **3.6. Các quy định về quyết định hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hòa Pháp**

#### **3.6.1. Điểm tương đồng trong quy định về quyết định hình phạt**

Theo pháp luật hình sự của Việt Nam, khi quyết định hình phạt, Tòa án phải căn cứ vào các quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cân nhắc nhân thân người phạm tội và cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về cơ bản, pháp luật hình sự của Cộng hòa Pháp cũng có những quy định tương tự về căn cứ quyết định hình phạt. Trước hết việc quyết định HP phải được căn cứ vào "*hoàn cảnh của tội phạm*" (*circonstances de l'infraction*), tòa án cũng xem xét nhân thân người phạm tội (*la personnalité de l'auteur*). Pháp luật hình sự của Cộng hòa Pháp cũng đề cập đến các tình tiết giảm nhẹ hình phạt và tăng nặng hình phạt được quy định trong một số điều luật trong phần các tội phạm cụ thể.

#### **3.6.2. Điểm khác biệt trong quy định về quyết định hình phạt**

*Thứ nhất*, BLHS năm 2015 có quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt, nhưng BLHS của Pháp không điều chỉnh vấn đề này; *Thứ hai*, trong phần chung của BLHS của Pháp không quy định về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong khi đó, vấn đề này được quy định rất cụ thể trong BLHS năm 2015 của Việt Nam; *Thứ ba*, BLHS năm 1992 của Pháp không quy định việc tổng hợp hình phạt trong nhiều bản án mà hình phạt đã tuyên được chấp hành đồng thời nhưng thời hạn chấp hành không vượt quá mức cao nhất mà pháp luật đã quy định. Điểm khác biệt quan trọng trong quyết định hình phạt theo pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hòa Pháp là quyền của tòa án trong quyết định hình phạt. Trong hầu hết các trường hợp, đối với khinh tội, tòa án Pháp có thể chuyển hình phạt tù sang hình phạt không phải là hình phạt tù mà không phải bị ràng buộc bởi các điều kiện trừ điều kiện là người phạm tội không phản

đôi (đối với một số hình phạt nhất định). Trong khi đó, tòa án Việt Nam bị bó buộc vào các khung hình phạt trong từng điều luật quy định về tội phạm cụ thể và tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong phần chung của BLHS. Như vậy, vai trò của tòa án bị giảm đáng kể và làm tăng nguy cơ áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở Việt Nam.

## **CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ SO SÁNH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH HÌNH PHẠT TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

### **4.1. Nhận xét kết quả so sánh quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp**

Từ việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp, một số kết quả sau đã đạt được:

*Thứ nhất*, xác định được những điểm tương đồng giữa các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

*Thứ hai*, xác định những khác biệt cơ bản giữa các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

*Thứ ba*, có được nhận thức đa chiều về hình phạt. Có thể thấy rằng trong pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp đã không còn tồn tại hình phạt tử hình. Việt Nam vẫn duy trì hình phạt tử hình nhưng số các tội có hình phạt cao nhất là tử hình cũng đã giảm. Ngoài ra, pháp luật thực định và thực tiễn áp dụng pháp luật của Pháp cũng cho thấy cần có cái nhìn đa chiều về hình phạt tù, hiệu quả thực sự của hình phạt tù và vai trò của các hình phạt không phải tù trong phòng ngừa tội phạm. Hơn nữa, hình phạt có tính chất tự nguyện trong pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp cũng làm thay đổi nhận thức về tính cưỡng chế của hình phạt.

*Thứ tư*, nhận thức được sự cần thiết của việc so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp.

### **4.2. Những vấn đề đặt ra đối với chính sách hình phạt của Việt Nam**

#### **4.2.1. Những vấn đề đặt ra đối với nhận thức về hình phạt**

*Thứ nhất*, cần nghiên cứu để nâng cao nhận thức về tính cưỡng chế

của hình phạt; *Thứ hai*, cần nghiên cứu để nâng cao nhận thức về vai trò và hiệu quả của HP tử hình; *Thứ ba*, cần nghiên cứu để nâng cao nhận thức về vai trò và tính hiệu quả của hình phạt tù, cũng như khả năng thay thế hình phạt tù bằng hình phạt không phải tù.

#### **4.2.2. Những vấn đề đặt ra đối với lập pháp hình sự về hình phạt**

Qua so sánh, NCS nhận thấy có một số điểm tiến bộ sau trong pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp mà Việt Nam có thể học tập để hoàn thiện pháp luật hình sự của mình.

##### **4.2.2.1. Cần đa dạng hoá nguồn của pháp luật hình sự**

Nguồn pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp không bị bó hẹp trong BLHS còn mở rộng ra các đạo luật khác. Pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp vẫn bảo đảm trọng tội, khinh tội và hình phạt vẫn được quy định trong các đạo luật. Như vậy, ngoài BLHS, thì trọng tội, khinh tội và các hình phạt vẫn có thể được quy định trong các đạo luật khác. Cách tiếp cận này làm cho pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp rất linh hoạt và cập nhật với sự vận động không ngừng của tình hình kinh tế - xã hội nhưng vẫn bảo đảm nguyên tắc pháp chế.

##### **4.2.2.2. Hoàn thiện hệ thống hình phạt**

Hệ thống hình phạt của Cộng hoà Pháp rất đa dạng tạo ra nhiều công cụ để tòa án cân nhắc áp dụng tùy theo từng hoàn cảnh cụ thể. Trong khi đó, các hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam không thực sự đa dạng. Tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay chúng ta chưa thể tiếp thu toàn bộ cơ chế hình phạt thay thế cho hình phạt tù như Cộng hoà Pháp và nhiều nước phương Tây áp dụng. Tuy nhiên, những nhân tố hợp lý trong hệ thống các hình phạt thay thế cần được chúng ta tiếp thu và học tập theo hướng đa dạng hóa các hình phạt để tạo cho tòa án nhiều công cụ hơn nữa để lựa chọn.

*Một là*, cần thừa nhận hình phạt lao động công ích. Chi phí bỏ ra để thực hiện lao động công ích không lớn bằng lợi ích mà lao động công ích mang lại. Lao động công ích làm lợi cho cộng đồng xã hội. Ngoài ra, việc tham gia lao động công ích cũng giúp cho người phạm tội nhận thấy những giá

trị nhất định của mình khi đóng góp cho cộng đồng để từ đó tự bản thân anh ta hướng mình tới những hành vi tốt. Vì lẽ đó, pháp luật Việt Nam cần ghi nhận lao động công ích là một hình phạt, nó có thể đóng vai trò là hình phạt chính hoặc hình phạt bổ sung.. Lao động công ích nên tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Người bị kết án sẽ tham gia xử lý ô nhiễm môi trường như xử lý rác thải ở địa phương, nạo vét cống, sông bị nhiễm bẩn ở địa phương.

- Người bị kết án sẽ tham gia xây dựng các công trình công cộng, các công trình tình nghĩa,...

- Người bị kết án tham gia các hoạt động cộng đồng như trồng rừng, trồng cây nhằm bảo vệ môi trường; và

- Các hoạt động công ích khác.

*Hai là*, pháp luật Việt Nam cần bổ sung thêm các hình phạt tước hoặc hạn chế quyền của cá nhân, như các hình phạt sau đây: cấm điều khiển một số phương tiện nhất định; thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ và không cho cấp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ trong một thời hạn nhất định; cấm ký phát séc hoặc giấy tờ có giá tương đương; cấm vay ngân hàng hoặc phát hành trái phiếu, chứng chỉ nợ hoặc giấy tờ tương đương; cấm sử dụng thẻ thanh toán; cấm xuất hiện tại những nơi nhất định; cấm xác lập những mối quan hệ nhất định.

*Ba là*, hoàn thiện các quy định về cấm cư trú và quản chế: Giám sát tư pháp xã hội của Cộng hoà Pháp tỏ rất hiệu quả trong việc ngăn ngừa tái phạm. Bởi vì thủ tục và nội dung giám sát tư pháp xã hội rất đầy đủ, toàn diện và hợp lý. Trong khi đó cấm cư trú và quản chế trong pháp luật hình sự của Việt Nam vẫn nặng về thủ tục hành chính mà chưa có nhiều các giải pháp thực chất.

*Bốn là*, cần có một hình phạt “đệm” giữa cải tạo không giam giữ và hình phạt tù có thời hạn. Nhiều nước trên thế giới vẫn thừa nhận giam giữ theo ngày. NCS đề xuất Việt Nam nên thừa nhận hình phạt giam giữ ngắn hạn từ 01 ngày đến dưới 90 ngày.

#### **4.2.3. Những vấn đề đặt ra đối với thực tiễn áp dụng và thi hành hình phạt**

Trong thực tiễn áp dụng pháp luật về hình phạt, điểm yếu nhất hiện

nay ở Việt Nam là sự khó khăn trong việc thi hành hình phạt tiền. Vì vậy, trong phần này, NCS tập trung đưa ra những kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thi hành hình phạt tiền ở Việt Nam.

*Một là*, pháp luật cần thừa nhận nguyên tắc tòa án được quyền chọn một hình phạt tước hoặc hạn chế quyền (không phải là hình phạt tù) để thay thế cho hình phạt tiền; *Hai là*, cần có hướng dẫn cụ thể để tòa án phân chia hình phạt tiền thành nhiều đợt thanh toán cho phù hợp với hoàn cảnh của người phạm tội tuy nhiên thời hạn thanh toán không thể vượt quá thời hạn luật định (ví dụ không quá 03 năm). Nếu quá hạn thanh toán, thì tòa án có quyền tuyên áp dụng lãi suất nợ quá hạn; *Ba là*, cần bổ sung cơ chế chuyển phạt tiền thành hình phạt “giam giữ ngắn hạn” trong trường hợp người bị kết án không chấp hành án phạt tiền; *Bốn là*, cần quy định chuyển hình phạt tiền sang hình phạt lao động công ích; *Năm là*, trong các quy định về thi hành hình phạt tiền có thể trao cho Nhà nước quyền ưu tiên trên tài sản của người phải thi hành; *Sáu là*, cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan thi hành án, công an nhân dân, toà án nhân dân, chính quyền địa phương và viện kiểm sát nhân dân trong đảm bảo thi hành hình phạt tiền.

## KẾT LUẬN

1. Luận án đã làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp. Trong đó, phạm vi, đối tượng, mục đích, phương pháp so sánh được làm sáng tỏ. Từ đó, rút ra được khái niệm về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp như sau:

*“So sánh các quy định về HP của PLHS Việt Nam và CH Pháp là việc vận dụng phương pháp luận và phương pháp của LSS để tìm ra sự tương đồng và khác biệt giữa các quy định về HP trong PLHS của Việt Nam và các quy định về HP trong PLHS của CH Pháp, đồng thời chỉ ra nguyên nhân của những sự tương đồng và khác biệt đó, nhằm hiểu, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về HP của Việt Nam”.*

2. Trên cơ sở những vấn đề lý luận về so sánh các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp, luận án đã làm rõ được những điểm tương đồng và khác biệt trong các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và pháp luật hình sự của Cộng hoà Pháp.

3. Từ việc làm sáng tỏ những điểm tương đồng và khác biệt trong các quy định về hình phạt trong pháp luật hình sự của Việt Nam và Cộng hoà Pháp, luận án đưa ra những đề xuất và kiến nghị liên quan đến đào tạo và nghiên cứu luật học, trong hợp tác tư pháp giữa Việt Nam và Cộng hoà Pháp, trong hoàn thiện các quy định của pháp luật về hình phạt của Việt Nam và nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt ở Việt Nam.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. Ths. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2017), *Hình phạt không phải là hình phạt tù trong pháp luật hình sự Pháp và những kiến nghị cho pháp luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 17, tháng 9/2017, tr.55-64;
2. Ths. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2017), *Sự phát triển của hình phạt tù-nhìn từ thực tiễn Cộng hoà Pháp*, Tạp chí Nghề Luật, số 5/2017, tr.101-104;
3. Ths. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2016), *Luật hình sự so sánh và lợi ích của việc nghiên cứu luật hình sự so sánh trong quá trình hội nhập pháp luật*, Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số tháng 12/2016, tr.15-23.
4. Ths. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2017), *Hình phạt tù trong pháp luật hình sự Cộng hoà Pháp và vấn đề tiếp thu hoàn thiện pháp luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Khoa học ĐHQG HN: Luật học, tập 33 số 4 (2017), tr. 32-39